

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ
SÂN BAY QUỐC TẾ CAM RANH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 104V/2026/CIAS
V/v Báo cáo tình hình quản trị công ty
06 tháng năm 2026

Khánh Hòa, ngày 30 tháng 07 năm 2026

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Tên công ty: Công ty Cổ phần Dịch vụ Sân bay Quốc tế Cam Ranh
Mã chứng khoán: CIA
Trụ sở chính: Sân bay Quốc tế Cam Ranh, P. Bắc Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa
Điện thoại: 0258.6265588
Fax: 0258.6266262

Người thực hiện công bố thông tin: Ông TRẦN XUÂN BÌNH

Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc

Loại thông tin công bố: ☐ 24h ☐ 72h ☐ Yêu cầu ☐ Bất thường ☒ Định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

Công ty Cổ phần Dịch vụ Sân bay Quốc tế Cam Ranh công bố Báo cáo tình hình quản trị công ty 06 tháng năm 2026.

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty Cổ phần Dịch vụ Sân bay Quốc tế Cam Ranh, tại địa chỉ www.cias.vn.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Lưu VT.

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Trần Xuân Bình

Số: 03/2026/BC-HĐQT/CIAS

Khánh Hòa, ngày 30 tháng 07 năm 2026

BÁO CÁO

Tình hình quản trị công ty
(06 tháng năm 2026)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty: Công ty Cổ phần Dịch vụ Sân bay Quốc tế Cam Ranh (Công ty CIAS)
- Địa chỉ trụ sở chính: Sân bay Quốc tế Cam Ranh, Phường Bắc Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa
- Điện thoại: 0258.6265588 Fax: 0258.6266262 Email: contact@cias.vn
- Vốn điều lệ: 186.612.430.000 đồng
- Mã chứng khoán: CIA
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ), Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Kiểm soát (BKS) và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ (bao gồm cả các Nghị quyết của ĐHĐCĐ được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
01	01/2026/NQ-ĐHĐCĐ/CIAS	24/04/2026	1. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026. 2. Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026. 3. Thông qua báo cáo của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị.

			4. Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát (BKS) tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026. 5. Thông qua báo cáo tài chính (BCTC) năm 2025 đã được kiểm toán. 6. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025. 7. Thông qua quyết toán thù lao của HĐQT, BKS năm 2025 và phương án chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2026. 8. Thông qua các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026. 9. Thông qua bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi Phụ lục I của Điều lệ Công ty. 10. Thông qua giao dịch với bên liên quan. 11. Thông qua miễn nhiệm và bầu bổ sung Thành viên BKS nhiệm kỳ 2022-2027. 12. Thông qua danh sách ứng viên tham gia và thể lệ bầu cử bầu bổ sung Thành viên BKS nhiệm kỳ 2022-2027. 13. Thông qua kết quả bầu bổ sung Thành viên BKS nhiệm kỳ 2022-2027.
--	--	--	---

II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị

HĐQT Công ty CIAS nhiệm kỳ 2022-2027 bao gồm 03 thành viên, thông tin về các thành viên HĐQT tại thời điểm báo cáo như sau:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (TV HĐQT độc lập, TV HĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Đàm Duy Toàn	Chủ tịch HĐQT	08/08/2025	

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (TV HĐQT độc lập, TV HĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
3	Ông Lý Lâm Duy	Thành viên HĐQT không điều hành	24/06/2022	
4	Ông Khổng Minh Dũng	Thành viên HĐQT độc lập	24/06/2022	

2. Các cuộc họp HĐQT

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Đàm Duy Toàn	07/07	100%	
2	Ông Lý Lâm Duy	07/07	100%	
3	Ông Khổng Minh Dũng	07/07	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc

Trong 06 tháng đầu năm 2026, Công ty CIAS duy trì đà tăng trưởng doanh thu, lợi nhuận tích cực. Kết quả đạt được vượt kế hoạch đề ra và tăng mạnh so với cùng kỳ năm trước do Công ty đã tận dụng tốt cơ hội thị trường và kiểm soát chi phí hiệu quả.

HĐQT chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc triển khai các giải pháp linh hoạt tăng cường hiệu quả kinh doanh, phù hợp với tình hình thị trường của từng địa bàn kinh doanh.

Căn cứ Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty, bên cạnh việc xác định phương hướng, mục tiêu sản xuất kinh doanh, HĐQT đã thực hiện việc kiểm tra, giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc trong việc điều hành sản xuất kinh doanh và triển khai các Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT trong 06 tháng đầu năm 2026.

HĐQT thảo luận và phê duyệt các nội dung về kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch nhân sự, ban hành các Nghị quyết/Quyết định để Ban Tổng Giám đốc có cơ sở triển khai, đồng thời, yêu cầu Ban Tổng Giám đốc báo cáo kết quả thực hiện trong các cuộc họp HĐQT hoặc báo cáo đột xuất theo tình hình thực tế. Ngoài ra, HĐQT cũng trao đổi thông tin, nắm

bất tình hình và chỉ đạo kịp thời thông qua nhiều hình thức linh hoạt: qua điện thoại, thư điện tử, họp trực tuyến, ...

HĐQT giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc thông qua sự phối hợp với Ban kiểm soát kiểm tra, đánh giá các báo cáo của Ban Tổng Giám đốc và Công ty kiểm toán độc lập.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT: Không có.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT

Trong 06 tháng năm 2026, HĐQT Công ty CIAS tổ chức 07 cuộc họp trực tiếp/ trực tiếp kết hợp trực tuyến và 05 lần lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản để xem xét, phê duyệt các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT.

HĐQT Công ty CIAS đã thông qua 17 Nghị quyết và Quyết định bằng hình thức tổ chức họp và gửi thư xin ý kiến các thành viên HĐQT.

(Phụ lục 01 – Danh mục Nghị quyết/Quyết định của HĐQT đính kèm).

III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát

Ban kiểm soát Công ty CIAS nhiệm kỳ 2022 – 2027 gồm có 03 thành viên, thông tin về các thành viên Ban kiểm soát hiện nay như sau:

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà Đặng Thị Phương Nga	Trưởng ban	24/6/2022	Cử nhân Kế toán
2	Bà Đỗ Hữu Ánh Liên	Thành viên	26/04/2024	Cử nhân Kinh tế
3	Ông Lưu Việt Bắc (Miễn nhiệm ngày 24/04/2026)	Thành viên	24/06/2022	Thạc sỹ Kế toán
4	Bà Phạm Thị Huệ (Được bầu ngày 24/04/2026)	Thành viên	24/04/2026	Thạc sỹ Luật Kinh tế

2. Cuộc họp của Ban Kiểm soát

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Đặng Thị Phương Nga	01/01	100%	100%	
2	Bà Đỗ Hữu Ánh Liên	01/01	100%	100%	
3	Ông Lưu Việt Bắc (Miễn nhiệm ngày 24/04/2026)	01/01	100%	100%	
4	Bà Phạm Thị Huệ	0/0			Được bầu ngày 24/04/2026

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông

Trong 06 tháng năm 2026, Ban kiểm soát thực hiện đầy đủ chức năng giám sát việc tuân thủ Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Điều lệ và các quy định có liên quan của pháp luật đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông.

Các nội dung chính Ban kiểm soát đã thực hiện bao gồm: Xem xét tính phù hợp của các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT, Quyết định của Ban Tổng Giám đốc trong công tác quản lý, điều hành, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty; Kiểm tra Báo cáo tài chính riêng, Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2025 và các chỉ tiêu tài chính quan trọng trước khi trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 phê duyệt; Kiểm tra các Báo cáo tài chính Quý IV/2025, Quý I, II/2026; Tổ chức kiểm tra, giám sát tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh và việc chấp hành nghĩa vụ thuế, bảo hiểm xã hội và các nghĩa vụ tài chính khác của Công ty theo quy định của pháp luật.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

Ban kiểm soát nhận được sự hợp tác của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các bộ phận chức năng của Công ty trong việc cập nhật tình hình hoạt động Công ty, thu thập thông tin tài liệu phục vụ cho công tác kiểm tra, giám sát.

BKS, HĐQT và Ban Tổng Giám đốc phối hợp chặt chẽ để kịp thời giải quyết các vướng mắc trong quá trình kiểm tra, kiểm soát của BKS.

5. Hoạt động khác của BKS: Không có.

IV. Ban điều hành

Stt	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
1	Ông Phạm Quang Minh – Tổng Giám đốc	21/04/1985	Thạc sỹ QTKD, Thạc sỹ Kỹ thuật và công nghệ	QĐ bổ nhiệm ngày 26/04/2024
2	Ông Trần Xuân Bình – Phó Tổng Giám đốc	15/9/1976	Cử nhân Kế toán	QĐ bổ nhiệm lại ngày 16/06/2025
3	Ông Nguyễn Đức Vũ – Phó Tổng Giám đốc	15/01/1994	Cử nhân Kế toán – Kiểm toán	QĐ bổ nhiệm ngày 30/05/2025

V. Kế toán trưởng (KTT)

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghề nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Đình Việt	14/11/1989	Cử nhân Kinh tế (Chuyên ngành: Kế toán)	QĐ miễn nhiệm ngày 31/03/2026
2	Ông Nguyễn Mạnh Tùng	02/04/1991	Cử nhân Kinh tế (Chuyên ngành: Kế toán)	- QĐ bổ nhiệm Người phụ trách Kế toán ngày 31/03/2026. - QĐ bổ nhiệm KTT ngày 24/04/2026.

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

HĐQT, BKS, Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác đã tham gia các khóa đào tạo về quản trị công ty ở các năm trước. Ngoài ra, Người phụ trách quản trị Công ty (Thư ký HĐQT) đã tham gia khóa đào tạo và được cấp Chứng chỉ tốt nghiệp khóa học Quản trị Công ty do Viện Phát triển nguồn nhân lực và kinh doanh – Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh cấp ngày 18/09/2025.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty:
(Phụ lục 02 - Danh sách người có liên quan của Công ty đính kèm).
2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:
(Phụ lục 03 – Giao dịch với người có liên quan đính kèm).
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: *Không có.*
4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác:
 - 4.1. Giao dịch giữa Công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): *Đã nêu tại Phụ lục 03.*
 - 4.2. Giao dịch giữa Công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành: *Không có.*
 - 4.3. Các giao dịch khác của Công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác: *Không có.*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ
(Phụ lục 04 – Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ đính kèm).
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: *Không có.*

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: *Không có.*

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Thành viên HĐQT; BKS;
- CBTT;
- Lưu: Thư ký HĐQT.



Đàm Duy Toàn





PHỤ LỤC 01

(Đính kèm Báo cáo tình hình quản trị công ty 06 tháng năm 2026)

DANH MỤC NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SÂN BAY QUỐC TẾ CAM RANH

(Từ 01/01/2026 đến 30/06/2026)

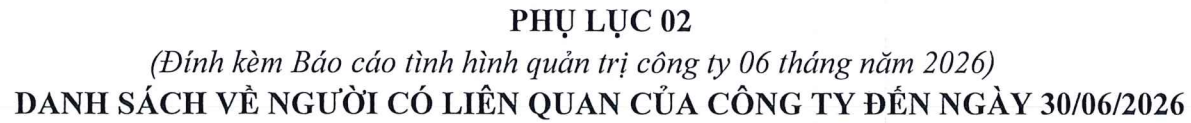
STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
I – NGHỊ QUYẾT				
1	01/2026/NQ-HĐQT/CIAS	23/01/2026	Phê duyệt chi lương tháng 13, chi lương bổ sung và quỹ tiền lương thực hiện năm 2025	100%
2	02/2026/NQ-HĐQT/CIAS	23/01/2026	Phê duyệt chủ trương thanh lý các xe ô tô kinh doanh vận tải và phương án đối với các nhân sự của Bộ phận Vận tải	100%
3	03/2026/NQ-HĐQT/CIAS	25/02/2026	Phê duyệt tạm dừng kinh doanh Địa điểm kinh doanh theo thông báo của Cảng hàng không quốc tế Liên Khương	100%
4	04/2026/NQ-HĐQT/CIAS	02/03/2026	Phê duyệt ngày chốt danh sách cổ đông hưởng quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2026	100%
5	05/2026/NQ-HĐQT/CIAS	31/03/2026	Phê duyệt miễn nhiệm, chấm dứt hợp đồng lao động với Kế toán trưởng và bổ nhiệm, ký kết hợp đồng lao động với Người phụ trách Kế toán	100%
6	06/2026/NQ-HĐQT/CIAS	02/04/2026	Phê duyệt chương trình, tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026	100%
7	07/2026/NQ-HĐQT/CIAS	21/04/2026	Phê duyệt cập nhật tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026	100%
8	08/2026/NQ-HĐQT/CIAS	21/04/2026	Phê duyệt một số nội dung triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2026	100%

9	09/2026/NQ-HĐQT/CIAS	04/05/2026	Phê duyệt kết quả thanh lý tài sản (05 xe ô tô)	100%
10	10/2026/NQ-HĐQT/CIAS	08/05/2026	Phê duyệt kế hoạch đầu tư xây dựng, cải tạo 02 phòng C tại nhà ga quốc nội, Cảng HKQT Cam Ranh	100%
11	11/2026/NQ-HĐQT/CIAS	10/06/2026	Phê duyệt thành lập Địa điểm kinh doanh tại nhà ga T3, Cảng HKQT Tân Sơn Nhất	100%

II – QUYẾT ĐỊNH

1	01/2026/QĐ-HĐQT/CIAS	16/03/2026	Phê duyệt điều chỉnh lương chức danh và phụ cấp bổ sung của Tổng Giám đốc Công ty	100%
2	02/2026/QĐ-HĐQT/CIAS	31/03/2026	Phê duyệt miễn nhiệm, chấm dứt hợp đồng lao động với Kế toán trưởng	100%
3	03/2026/QĐ-HĐQT/CIAS	31/03/2026	Phê duyệt bổ nhiệm, ký kết hợp đồng lao động với Người phụ trách Kế toán	100%
4	04/2026/QĐ-HĐQT/CIAS	02/04/2026	Phê duyệt chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2026 tiếp trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2026	100%
5	05/2026/QĐ-HĐQT/CIAS	24/04/2026	Phê duyệt bổ nhiệm Kế toán trưởng	100%
6	06/2026/QĐ-HĐQT/CIAS	24/04/2026	Phê duyệt miễn nhiệm và bổ nhiệm Người phụ trách Kiểm toán nội bộ	100%





008
CÔNG
HÂN
BAY
AM
FRAN

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
6	Lưu Việt Bắc		Thành viên BKS			24/6/2022	24/04/2026	Miễn nhiệm	TV BKS, PT. Kiểm toán nội bộ
7	Phạm Quang Minh		Tổng Giám đốc			01/05/2024			Tổng Giám đốc
8	Trần Xuân Bình		Phó Tổng Giám đốc			15/6/2022			Phó Tổng Giám đốc, Người được UQ công bố thông tin
9	Nguyễn Đức Vũ		Phó Tổng Giám đốc			01/06/2025			Phó Tổng Giám đốc
10	Nguyễn Đình Việt		Kế toán trưởng			16/06/2023	01/04/2026	Miễn nhiệm	Kế toán trưởng
11	Nguyễn Thị Hiên		Thư ký HĐQT			21/07/2022			NPT quản trị công ty

10605
 3 TY
 DỊCH VỤ
 QUỐC TẾ
 ANB
 1-T. KH

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
12	Nguyễn Mạnh Tùng		Kế toán trưởng			01/04/2026		Được bổ nhiệm	Người PT Kế toán; Kế toán trưởng
13	Phạm Thị Huệ					24/04/2026		Được bầu	Thành viên BKS
14	Trần Thị Thu Hương					24/04/2026		Được bổ nhiệm	Người PT Kiểm toán nội bộ
15	Công ty TNHH Thương mại Hàng không Cam Ranh (CATC)			4201728325, Ngày cấp: 27/02/2017, Nơi cấp: Sở KH&ĐT tỉnh Khánh Hòa	Sân bay Quốc tế Cam Ranh, P. Bắc Cam Ranh, T. Khánh Hòa	27/02/2018			Công ty con
16	Công ty TNHH Nhà ga Hàng hóa Cam Ranh (CRCT)			4201744863, Ngày cấp: 06/06/2017, Nơi cấp: Sở KH&ĐT tỉnh Khánh Hòa	Sân bay Quốc tế Cam Ranh, P. Bắc Cam Ranh, T. Khánh Hòa	06/06/2017			Công ty con
17	Công ty TNHH Dịch vụ Hàng không ASG (Công ty ASGA)			0109240049, Ngày cấp: 24/06/2020, Nơi cấp: Sở KH&ĐT Thành phố Hà Nội	Khu dịch vụ Logistics, Cảng HKQT Nội Bài, Xã Nội Bài, Hà Nội	30/9/2021			Công ty mẹ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
18	Công ty Cổ phần Tập đoàn ASG (ASG)			0104960269, Ngày cấp: 22/10/2010, Nơi cấp: Sở KH&ĐT TP. Hà Nội	Khu dịch vụ Logistics, Cảng HKQT Nội Bài, Xã Nội Bài, TP. Hà Nội	22/6/2018			Chủ sở hữu Công ty mẹ
19	Công ty TNHH Dịch vụ Mặt đất Hàng không (AGS)			4201671132; Ngày cấp: 30/12/2015, Nơi cấp: Sở KH&ĐT tỉnh Khánh Hòa	Sân bay Quốc tế Cam Ranh, P. Bắc Cam Ranh, T. Khánh Hòa	30/12/2015			Công ty con của ASGA
20	Công ty TNHH Bất động sản Hoàng Gia Trang			0308945734, Ngày cấp: 08/6/2009, Nơi cấp: Sở KH&ĐT Tỉnh Khánh Hòa	Cổng số 2, Ngõ 86, đường Trần Phú, P. Nha Trang, T. Khánh Hòa	30/9/2021			Công ty con của Công ty ASGA
21	Công ty Cổ phần Sản xuất và Thương mại Dịch vụ Ngọc Bảo Linh			0106060753, Ngày cấp: 11/12/2012, Nơi cấp: Sở KH&ĐT TP. Hà Nội	Tầng 3 tòa nhà NTS, Cảng HKQT Nội Bài, Xã Nội Bài, TP. Hà Nội	26/8/2024			Công ty con của Công ty ASGA
22	Công ty TNHH Hạ tầng và Phát triển khu công nghiệp ASG			4601543128, Ngày cấp: 09/08/2019, Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Thái Nguyên	Khu dịch vụ Logistics, Cảng HKQT Nội Bài, Xã Nội Bài, Hà Nội	09/08/2019			Công ty con của Công ty ASG

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
23	Công ty cổ phần Logistics ASG (ASGL)			4601126886, Ngày cấp: 03/05/2013, Nơi cấp: Sở KH và ĐT TP. Hà Nội	Lô số 5, Khu công nghiệp Yên Bình, Phường Vạn Xuân, Tỉnh Thái Nguyên	04/05/2022			Công ty con của Công ty ASG
24	Công ty Cổ phần Dịch vụ Sân bay Sài Gòn			0107372515; Ngày cấp: 25/03/2016; Nơi cấp: Sở KH và ĐT TP. HCM	Khu dịch vụ Logistics, Cảng HKQT Nội Bài, Xã Nội Bài, TP. Hà Nội.	22/6/2018			Công ty con của Công ty ASG
25	Công ty Cổ phần VINAFCO			0100108504, Ngày cấp: 08/04/2008, Nơi cấp: Sở KH&ĐT TP. Hà Nội	Thôn Tụ Khoát, Xã Thanh Trì, TP. Hà Nội	04/05/2022			Công ty con của Công ty ASGL
26	Công ty Cổ phần Logistics VietAir			0314023199; Ngày cấp: 21/09/2016, Nơi cấp: Sở KH&ĐT TP. Hồ Chí Minh	Tầng 01, Tòa Nhà Hải Âu, 39B Trường Sơn, P. Tân Sơn Nhất, TP. Hồ Chí Minh	26/8/2024			Công ty con của Công ty ASGL
27	Danh sách người có liên quan của người quản lý công ty, người đại diện pháp luật,								

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
	kiểm soát viên: Theo danh sách tại Phụ lục 04 của Báo cáo này.								



PHỤ LỤC 03

(Đính kèm Báo cáo tình hình quản trị công ty 06 tháng năm 2026)

GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY; HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty Cổ phần Tập đoàn ASG	Chủ sở hữu công ty mẹ	0104960269, Ngày cấp: 22/10/2010, Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội	Khu dịch vụ Logistics, Cảng HKQT Nội Bài, Xã Nội Bài, TP. Hà Nội	01/01/2026 – 30/06/2026	01/2026/NQ- ĐHĐCĐ/CIAS; 11/2024/QĐ- HĐQT/CIAS.	- Doanh thu cung cấp dịch vụ và bán hàng: 336.230.787 đồng - Thu tiền cung cấp dịch vụ và bán hàng: 363.129.250 đồng - Lãi cho vay: 1.710.821.918 đồng	
2	Công ty TNHH Dịch vụ Hàng không ASG	Công ty mẹ	0109240049, Ngày cấp: 24/06/2020, Nơi cấp: Sở KH&ĐT Thành phố Hà Nội	Khu dịch vụ logistics, Cảng HKQT Nội Bài, Xã Nội Bài, TP. Hà Nội	01/01/2026 – 30/06/2026	01/2026/NQ- ĐHĐCĐ/CIAS; 01, 02/2024/QĐ- HĐQT/CIAS; 13/2024/NQ- HĐQT/CIAS	- Doanh thu cung cấp dịch vụ và bán hàng: 32.800.000 đồng - Thu tiền cung cấp dịch vụ và bán hàng: 29.160.000 đồng - Mua dịch vụ và thuê mặt bằng: 16.202.288.708 đồng - Trả tiền mua dịch vụ và thuê mặt bằng: 9.763.950.774 đồng	
3	Công ty TNHH Thương mại Hàng không Cam Ranh	Công ty con	4201728325 Ngày cấp: 27/02/2017; Nơi cấp: Sở KH-ĐT tỉnh Khánh Hòa	Sân bay Quốc tế Cam Ranh, P. Bắc Cam Ranh, T. Khánh Hòa	01/01/2026 – 30/06/2026	03/2019/NQ- HĐQT/CIAS.	- Doanh thu cung cấp dịch vụ và bán hàng: 1.701.610 đồng - Thu tiền cung cấp dịch vụ và bán hàng: 1.143.450 đồng.	

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
4	Công ty TNHH Dịch vụ Mặt đất Hàng không	Công ty con của ASGA	4201671132 Ngày cấp: 30/12/2015; Nơi cấp: Sở KH-ĐT tỉnh Khánh Hòa	Sân bay Quốc tế Cam Ranh, P. Bắc Cam Ranh, T. Khánh Hòa	01/01/2026 – 30/06/2026	01/2026/NQ- ĐHĐCĐ/CIAS.	- Doanh thu cung cấp dịch vụ và bán hàng: 2.890.831.237 đồng. - Thu tiền cung cấp dịch vụ và bán hàng: 3.471.634.137 đồng	
5	Công ty TNHH Bất động sản Hoàng Gia Trang	Công ty con của ASGA	0308945734, Ngày cấp: 08/6/2009, Nơi cấp: Sở KH&ĐT Tỉnh Khánh Hòa	Cổng số 2, Ngõ 86, đường Trần Phú, Phường Nha Trang, T. Khánh Hòa	01/01/2026 – 30/06/2026	03/2019/NQ- HĐQT/CIAS.	- Mua dịch vụ và thuê mặt bằng: 90.909.090 đồng - Trả tiền mua dịch vụ và thuê mặt bằng: 100.000.000 đồng	
6	Công ty Cổ phần Sản xuất và Thương mại Dịch vụ Ngọc Bảo Linh	Công ty con của ASGA	0106060753, Ngày cấp: 11/12/2012, Nơi cấp: Sở KH&ĐT TP. Hà Nội	Tầng 3 tòa nhà NTS, Cảng HKQT Nội Bãi, Xã Nội Bãi, TP. Hà Nội	01/01/2026 – 30/06/2026	03/2019/NQ- HĐQT/CIAS.	- Mua dịch vụ và thuê mặt bằng: 222.209.474 đồng - Trả tiền mua dịch vụ và thuê mặt bằng: 242.189.458 đồng	
7	Công ty TNHH Hạ tầng và Phát triển khu công nghiệp ASG		4601543128, Ngày cấp: 09/08/2019, Nơi cấp: Sở KH&ĐT Tỉnh Thái Nguyên	Khu dịch vụ Logistics, Cảng HKQT Nội Bãi, Xã Nội Bãi, TP. Hà Nội	01/01/2026 – 30/06/2026	01/2026/NQ- ĐHĐCĐ/CIAS.	- Doanh thu cung cấp dịch vụ và bán hàng: 326.441.704 đồng - Thu tiền cung cấp dịch vụ và bán hàng: 352.557.040 đồng	

PHỤ LỤC 04*(Đính kèm Báo cáo tình hình quản trị công ty 06 tháng năm 2026)***DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ TẠI NGÀY 30/06/2026**

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)		Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1	Đàm Duy Toàn		Chủ tịch HĐQT			0	0	
1.1	Đã mất							Cha đẻ
1.2	Đàm Thị Tuyết					0	0	Mẹ đẻ
1.3	Phùng Thế Vang					0	0	Cha vợ
1.4	Nguyễn Thị Vui					0	0	Mẹ vợ
1.5	Phùng Thị Thái Linh					0	0	Vợ
1.6	Đàm Minh Châu					0	0	Con
1.7	Đàm Khôi Nguyên					0	0	Con

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)		Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1.8	Công ty TNHH Hạ tầng và phát triển khu công nghiệp ASG		Phó Tổng Giám đốc	4601543128; Ngày cấp: 09/8/2019; Nơi cấp: Sở KH&ĐT TP. Hà Nội	Khu dịch vụ Logistics, Cảng KHQT Nội Bài, xã Nội Bài, Hà Nội	0	0	Tổ chức có liên quan
1.9	Công ty TNHH Dịch vụ Hàng không ASG		Tổng Giám đốc	0109240049; Ngày cấp: 24/6/2020; Nơi cấp: Sở KH&ĐT TP. Hà Nội	Khu dịch vụ Logistics, Cảng KHQT Nội Bài, xã Nội Bài, Hà Nội	9.623.152	51,6	Tổ chức có liên quan
1.10	Công ty Cổ phần Sản xuất và Thương mại dịch vụ Ngọc Bảo Linh		Chủ tịch HĐQT	0106060753; Ngày cấp: 11/12/2012; Nơi cấp: Sở KH&ĐT TP. Hà Nội	Tầng 3 toà nhà NTS, Cảng HKQT Nội Bài, xã Nội Bài, Hà Nội	0	0	Tổ chức có liên quan
1.11	Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Đà Nẵng		Thành viên HĐQT	0400102045; Ngày cấp: 05/04/2006, Nơi cấp: Sở KH&ĐT TP. Đà Nẵng	Sân bay quốc tế Đà Nẵng, Phường Hòa Cường, TP. Đà Nẵng, Việt Nam	0	0	Tổ chức có liên quan
2	Lý Lâm Duy		Thành viên HĐQT			59.812	0,32	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)		Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
2.1	Lý Thái Long					0	0	Bố đẻ
2.2	Trần Minh Nga					0	0	Mẹ đẻ
2.3	Lý Diễm My					0	0	Em ruột
2.4	Công ty TNHH Dịch vụ Mặt đất Hàng không		TV HĐQT, Phó GD kiêm GD Tài chính	4201671132, Ngày cấp: 30/12/2015, Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Khánh Hòa	Sân bay Quốc tế Cam Ranh, Phường Bắc Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	0	0	Tổ chức có liên quan
2.5	Công ty CP Tư vấn và Đào tạo Cây Sồi Việt		Tổng Giám đốc	4201816557; Ngày cấp: 19/10/2018; Nơi cấp: Sở KH và ĐT Tỉnh Khánh Hòa	L22-2 Khu đô thị An Bình Tân, Phường Nam Nha Trang, T. Khánh Hòa	0	0	Tổ chức có liên quan
3	Khổng Minh Dũng		Thành viên HĐQT			105.151	0,56	
3.1	Khổng Vũ Ký					0	0	Bố đẻ
3.2	Vũ Thị Tám					0	0	Mẹ đẻ
3.3	Nguyễn Thị Kim Sinh					0	0	Mẹ vợ



STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)		Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
3.4	Chu Hải Hà					0	0	Vợ
3.5	Khổng Thái Minh					0	0	Con đẻ
3.6	Khổng Nhật Minh					0	0	Con đẻ
3.7	Khổng Thị Tâm Hằng					0	0	Chị ruột
3.8	Nguyễn Văn Hiếu					0	0	Anh rể
3.9	Khổng Thị Huyền					0	0	Chị ruột
3.10	Bùi Ngô Phúc					0	0	Anh rể
3.11	Công ty Cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Nội Bài		Giám đốc	0104065562, Ngày cấp: 29/01/2010, Nơi cấp: Sở KH và ĐT TP Hà Nội	Thôn Tân Phú, Xã Nội Bài, TP. Hà Nội	23	0	Tổ chức có liên quan
4	Đặng Thị Phương Nga	091C524517	Trưởng Ban K. Soát			0	0	

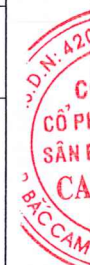
STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)		Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
4.1	Trần Trung Thành	091C008196				0	0	Chồng
4.2	Trần Phương Linh					0	0	Con đẻ
4.3	Trần Hà Linh					0	0	Con đẻ
4.4	Trần Việt Linh					0	0	Con đẻ
4.5	Đặng Văn Bệ					0	0	Bố đẻ
4.6	Dương Thị Dung					0	0	Mẹ đẻ
4.7	Đặng Thị Bích					0	0	Chị gái
4.8	Nguyễn Xuân Văn					0	0	Anh rể
4.9	Đặng Văn Huynh					0	0	Em trai
4.10	Ngô Thị Chi					0	0	Em dâu
4.11	Trần Trọng Triết					0	0	Bố chồng
4.12	Hoàng Thị Mát					0	0	Mẹ chồng

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)		Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
4.13	Công ty Cổ phần Tập đoàn ASG		Kế toán trưởng	0104960269, Ngày cấp: 22/10/2010, Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội	Khu dịch vụ logistics, Cảng HKQT Nội Bài, Xã Nội Bài, TP. Hà Nội	0	0	TC có liên quan
4.14	Công ty TNHH Dịch vụ Hàng không ASG		Kiểm soát viên	0109240049, Ngày cấp: 24/6/2020, Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội	Khu dịch vụ Logistics, Cảng HKQT Nội Bài, Xã Nội Bài, TP. Hà Nội	9.623.152	51,6	Tổ chức có liên quan
5	Phạm Quang Minh		Tổng Giám đốc			4.725	0,02	
5.1	Phạm Quang Thuần					0	0	Bố đẻ
5.2	Lương Thị Phần					0	0	Mẹ đẻ
5.3	Nguyễn Ái Thuận An					0	0	Vợ
5.4	Phạm Xuân Hải					0	0	Em ruột
5.5	Phạm Trần Khánh Linh					0	0	Con đẻ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)		Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
5.6	Phạm Trần Phương Linh					0	0	Con đẻ
5.7	Phạm Minh Khôi					0	0	Con đẻ
5.8	Nguyễn Hải Sơn					0	0	Bố vợ
5.9	Nguyễn Thị Ái Phương					0	0	Mẹ vợ
5.10	Công ty TNHH Bất động sản Hoàng Gia Trang		Giám đốc	0308945734, Ngày cấp: 08/06/2009; Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Khánh Hòa	Cổng số 2, Ngõ 86 Trần Phú, P. Nha Trang, T. Khánh Hòa	0	0	Tổ chức có liên quan
5.11	Công ty TNHH Thương mại Hàng không Cam Ranh		Chủ tịch công ty	4201728325, Ngày cấp: 27/02/2017, Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Khánh Hòa	Sân bay Quốc tế Cam Ranh, Phường Bắc Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	0	0	Tổ chức có liên quan
5.12	Công ty TNHH Nhà ga Hàng hóa Cam Ranh		Chủ tịch công ty	4201744863, Ngày cấp: 06/06/2017, Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Khánh Hòa	Sân bay Quốc tế Cam Ranh, Phường Bắc Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	0	0	Tổ chức có liên quan

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)		Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
6	Trần Xuân Bình		Phó Tổng Giám đốc			0	0	
6.1	Trần Văn Hòa					0	0	Bố đẻ
6.2	Dương Thị Duệ					0	0	Mẹ đẻ
6.3	Nguyễn Văn Bàn					0	0	Bố vợ
6.4	Hoàng Thị Tuyết					0	0	Mẹ vợ
6.5	Nguyễn Thị Hoàng Yến					0	0	Vợ
6.6	Trần Xuân Tuyết Nhi					0	0	Con đẻ
6.7	Trần Anh Tuấn					0	0	Con đẻ
6.8	Trần Minh Yến					0	0	Em ruột
6.9	Nguyễn Văn Oanh					0	0	Em rể

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)		Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
6.10	Trần Anh Dũng					0	0	Em ruột
6.11	Tô Thị Hồng Ngọc					0	0	Em dâu
6.12	Trần Xuân Bắc					0	0	Em ruột
6.13	Bùi Thị Lệ					0	0	Em dâu
6.14	Trần Thị Tuyết Mai					0	0	Em ruột
6.15	Nguyễn Quốc Danh					0	0	Em rể
6.16	Công ty TNHH Thương mại Hàng không Cam Ranh		Phó Giám đốc	4201728325, Ngày cấp: 27/02/2017, Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Khánh Hòa	Sân bay Quốc tế Cam Ranh, Phường Bắc Cam Ranh, T. Khánh Hòa	0	0	TC có liên quan
7	Nguyễn Đức Vũ		Phó Tổng Giám đốc			0	0	



STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)		Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
7.1	Nguyễn Đức Hạnh					0	0	Cha đẻ
7.2	Nguyễn Thị Thu					0	0	Mẹ đẻ
7.3	Bê Anh Tuấn					0	0	Cha vợ
7.4	Lương Thị Ái Vân					0	0	Mẹ vợ
7.5	Bê Linh Chi					0	0	Vợ
7.6	Nguyễn Vũ Phương Linh					0	0	Con gái
7.7	Nguyễn Đức Long					0	0	Em trai ruột
7.8	Lê Thị Hà					0	0	Em dâu
7.9	Công ty CP Sản xuất và Thương mại Dịch vụ Ngọc Bảo Linh		TV. HĐQT	0106060753; Ngày cấp: 11/12/2012, Nơi cấp: Sở KH&ĐT TP. Hà Nội	Tầng 3 tòa nhà NTS, Cảng HKQT Nội Bài, Xã Nội Bài, TP. Hà Nội	0	0	Tổ chức có liên quan
7.10	Công ty Cổ phần Vinafco		TV. HĐQT	0100108504, Ngày cấp: 08/04/2008, Nơi cấp: Sở KH&ĐT TP. Hà Nội	Thôn Tự Khoát, Xã Thanh Trì, TP. Hà Nội	0	0	Tổ chức có liên quan

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)		Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
7.11	Công ty Cổ phần Logistics VIETAIR		TV. HĐQT	0314023199; Ngày cấp: 21/09/2016, Nơi cấp: Sở KH&ĐT TP. Hồ Chí Minh	Tầng 01, Tòa Nhà Hải Âu, 39B Trường Sơn, Phường Tân Sơn Nhất, TP Hồ Chí Minh	0	0	Tổ chức có liên quan
8	Lưu Việt Bắc		TV BKS, Phụ trách Kiểm toán nội bộ			0	0	Miễn nhiệm ngày 24/04/2026
8.1	Trần Thị Dịu					0	0	Vợ
8.2	Lưu Phương Thảo					0	0	Con đẻ
8.3	Lưu Minh Hiếu					0	0	Con đẻ
8.4	Lưu Quang Nam					0	0	Bố đẻ
8.5	Trần Thị Loan					0	0	Mẹ đẻ
8.6	Lưu Thị Phương					0	0	Chị gái
8.7	Lưu Thị Khánh					0	0	Chị gái
8.8	Lưu Thị Phương					0	0	Em gái



STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)		Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
8.9	Nguyễn Việt Huy					0	0	Em rể
8.10	Nguyễn Hồng Tư					0	0	Anh rể
8.11	Trần Văn Nghiệp					0	0	Anh rể
8.12	Trần Văn Suy					0	0	Bố vợ
8.13	Lê Thị Tươi					0	0	Mẹ vợ
8.14	Công ty TNHH Dịch vụ Hàng không ASG		Kế toán trưởng	0109240049, Ngày cấp: 24/6/2020, Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội	Khu dịch vụ Logistics, Cảng HKQT Nội Bài, Xã Nội Bài, TP. Hà Nội	9.623.152	51,6	Tổ chức có liên quan
8.15	Công ty Cổ phần Logistics Hàng không		Thành viên BKS	0102355611, Ngày cấp: 29/08/2007, Nơi cấp: Sở KH&ĐT Tp Hà Nội	Tầng 4, Ga Hàng hóa ALS, Cảng HKQT Nội Bài, Xã Nội Bài, TP. Hà Nội	73	0	Tổ chức có liên quan
8.16	Công ty Cổ phần Sản xuất và Thương mại Dịch vụ Ngọc Bảo Linh		Kế toán trưởng	0106060753, Ngày cấp: 11/12/2012, Nơi cấp: Sở KH&ĐT Thành phố Hà Nội	Tầng 3 tòa nhà NTS, Cảng HKQT Nội Bài, Xã Nội Bài, TP. Hà Nội	0	0	Tổ chức có liên quan

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)		Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
9	Đỗ Hữu Ánh Liên		Thành viên BKS			1.821	0,01	
9.1	Đỗ Tấn Sĩ					0	0	Cha đẻ
9.2	Hồ Thị Tho					0	0	Mẹ đẻ
9.3	Đã mất					0	0	Cha chồng
9.4	Nguyễn Thị Ninh					0	0	Mẹ chồng
9.5	Hồ Dương Hải					0	0	Chồng
9.6	Hồ Khánh Linh					0	0	Con ruột
9.7	Hồ Trọng Hiếu					0	0	Con ruột
9.8	Đỗ Tú Tài					0	0	Anh ruột
9.9	Châu Thị Thủy					0	0	Chị dâu
9.10	Đỗ Cử Nhân					0	0	Anh ruột

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)		Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
9.11	Nguyễn Thị Như Trúc					0	0	Chị dâu
9.12	Đỗ Thủ Khoa					0	0	Anh ruột
9.13	Nguyễn Thị Hồng Quang					0	0	Chị dâu
9.14	Đỗ Hữu Ánh Nguyệt					0	0	Chị ruột
9.15	Lê Văn Hưng					0	0	Anh rể
9.16	Đỗ Hữu Ánh Nga					0	0	Chị ruột
9.17	Nguyễn Đăng Khoa					0	0	Anh rể
9.18	Đỗ Hữu Trường Giang					0	0	Em ruột
9.19	Lưu Đức Bình					0	0	Em rể
9.20	Đỗ Hữu Trường An					0	0	Em ruột
9.21	Phạm Thanh Bình					0	0	Em rể

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)		Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
9.22	Công ty TNHH Dịch vụ Mặt đất Hàng không		Kế toán trưởng	4201671132, Ngày cấp: 30/12/2015, Nơi cấp: Sở KHĐT tỉnh Khánh Hòa	Sân bay Quốc tế Cam Ranh, P. Bắc Cam Ranh, T. Khánh Hòa	0	0	Tổ chức có liên quan
10	Nguyễn Thị Hiên		Người PT quản trị công ty			0	0	
10.1	Nguyễn Bá Nguyên					0	0	Chồng
10.2	Nguyễn Hoàng Quân					0	0	Con đẻ
10.3	Nguyễn Minh Châu					0	0	Con đẻ
10.4	Nguyễn Văn Hưng					0	0	Bố đẻ
10.5	Hoàng Thị Oanh					0	0	Mẹ đẻ
10.6	Nguyễn Quang Hưởng					0	0	Em trai

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)		Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
10.7	Vũ Thị Hồng Linh					0	0	Em dâu
10.8	Nguyễn Thị Thu Hương					0	0	Em gái
10.9	Trần Mạnh Trường					0	0	Em rể
10.10	Nguyễn Bá Trung					0	0	Bố chồng
10.11	Trần Thị Hường					0	0	Mẹ chồng
11	Nguyễn Đình Việt		Kế toán trưởng			0	0	Miễn nhiệm ngày 01/04/2026
11.1	Nguyễn Đình Bửu					0	0	Cha đẻ
11.2	Nguyễn Thị Tiền					0	0	Mẹ đẻ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)		Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
11.3	Nguyễn Thị Dung					0	0	Mẹ vợ
11.4	Thái Nguyễn Hoài Thanh					0	0	Vợ
11.5	Nguyễn Đình Nhật Minh					0	0	Con ruột
11.6	Nguyễn Đình Anh Quân					0	0	Con ruột
11.7	Nguyễn Thị Châu Diễm					0	0	Em ruột
12	Nguyễn Mạnh Tùng		Kế toán trưởng			0	0	Bổ nhiệm ngày 24/04/2026
12.1	Vũ Bảo Ngọc					0	0	Vợ
12.2	Nguyễn Văn Dựng					0	0	Bố đẻ
12.3	Đoàn Thị Lương					0	0	Mẹ đẻ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)		Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
12.4	Nguyễn Thị Thủy					0	0	Em gái
12.5	Nguyễn Tuấn Anh					0	0	Em rể
12.6	Vũ Kim Tường					0	0	Bố vợ
12.7	Cù Thị Lan Thọ					0	0	Mẹ vợ
12.8	Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy			0200815578; Ngày cấp: 13/06/2025; Nơi cấp: Sở Tài chính Thành phố Hải Phòng	Tòa nhà 116 Nguyễn Đức Cảnh, P. Lê Chân, TP. Hải Phòng	0	0	Tổ chức có liên quan
13	Phạm Thị Huệ		Thành viên BKS			0	0	Được bầu ngày 24/04/2026
13.1	Phạm Nguyễn Tân					0	0	Cha đẻ
13.2	Dương Thị Đào					0	0	Mẹ đẻ
13.3	Phạm Nguyễn Cường					0	0	Anh trai

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)		Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
13.4	Ngô Thị Thuý Hạnh					0	0	Chị dâu
13.5	Phan Thanh Tùng					0	0	Cha chồng
13.6	Ngô Thị Hoa					0	0	Mẹ chồng
13.7	Phan Việt Cường					0	0	Chồng
13.8	Phan Trung Kiên					0	0	Con
14	Trần Thị Thu Hương		Người phụ trách Kiểm toán nội bộ			0	0	Bổ nhiệm ngày 24/04/2026
14.1	Trần Anh Thương					0	0	Cha đẻ
14.2	Tạ Thị Len					0	0	Mẹ đẻ

05
 Y
 CH V
 OCT
 ANH
 T. KH

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)		Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
14.3	Trần Tuấn Đạt					0	0	Em ruột
14.4	Công ty Cổ phần Vinafco		TV. BKS	0105600685; Ngày cấp: 12/02/2001; Sở Tài chính TP. Hà Nội	Thôn Tự Khoát, Xã Thanh Trì, TP Hà Nội	0	0	Tổ chức có liên quan
14.5	Công ty Cổ phần Vận tải biển Vinafco		TV. BKS	0105275178; Ngày cấp: 16/01/2006; Nơi cấp: Sở Tài chính TP Hà Nội	Thôn Tự Khoát, xã Thanh Trì, Thành phố Hà Nội	0	0	Tổ chức có liên quan
14.6	Công ty Cổ phần Logistics VietAir		Kế toán trưởng	0314023199; Ngày cấp: 21/09/2016; Nơi cấp: Sở Tài chính TP Hồ Chí Minh	Tầng 01, Tòa nhà Hải Âu, 39B Trường Sơn, Phường Tân Sơn Nhất, TP Hồ Chí Minh	0	0	Tổ chức có liên quan

